**TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN**

|  |  |
| --- | --- |
| **MÔN: GDCD**  **KHỐI: 10**  **TUẦN: 11/HK2 ( Từ 28/03/2022 đến 02/04/2022 )**  ------------------------ |  |

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

1. **Nhiệm vụ tự học, nguồn tài liệu cần tham khảo:**

* Link video: https://www.youtube.com/watch?v=uz3SidVpXcM
* SGK: Bài 14

**II. Kiến thức cần ghi nhớ:**

**BÀI 14: CÔNG DÂN VỚI SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC**

**(Tiết 1)**

**1. Lòng yêu nước**

**a. Lòng yêu nước là gì?**

Lòng yêu nước là tình yêu quê hương, đất nước và tinh thần sẵn sàng đem hết khả năng của mình phục vụ lợi ích của Tổ quốc.

**b. Truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam**

- Yêu nước là một truyền thống đạo đức cao quý và thiêng liêng nhất của dân tộc Việt Nam.

- Là cội nguồn của các giá trị truyền thống khác của dân tộc.

- Được hình thành và hun đúc từ trong cuộc đấu tranh liên tục, gian khổ và kiên cường chống giặc ngoại xâm và lao động xây dựng đất nước.

**\*Lòng yêu nước được thể hiện:**

- Tình cảm gắn bó với quê hương đất nước.

- Tình thương yêu đối với đồng bào, giống nòi, dân tộc.

- Lòng tự hào dân tộc chính đáng.

- Đoàn kết, kiên cường, bất khuất chống giặc ngoại xâm

- Cần cù và sáng tạo trong lao

**\*Học sinh cần phải :**

- Nâng cao sự hiểu biết, phát huy thuyền thống yêu nước của dân tộc ta.

- Thể hiện lòng yêu nước của mình trong học tập, lao động và cuộc sống.

- Biết tôn trọng truyền thống, tôn trọng giá trị đạo đức cao quý của dân tộc.

**III. Bài tập tự luyện:**

**Câu 1:** Lòng yêu nước là tình yêu quê hương, đất nước và tinh thần sẵn sàng đem hết khả năng của mình

A. phục vụ lợi ích của Tổ quốc.

B. chăm lo cho cuộc sống của gai đình.

C. xây dựng trường lớp sạch đẹp

D. phục vụ cho công việc.

**Câu 2:** Biểu hiện nào dưới đây là một trong những nội dung của lòng yêu nước?

A. Tình cảm gắn bó với thiên nhiên.

B. Tình cảm gắn bó với quê hương đất nước.

C. Yêu quý các di sản văn hóa.

D. Yêu quý lao động.

**Câu 3:** Đức tính nào dưới đây của dân tộc Việt Nam thể hiện lòng yêu nước?

A. Đoàn kết với nhân dân các nước.

B. Đoàn kết, kiên cường bất khuất chống giặc ngoại xâm.

C. Hòa nhập với mọi người trong cộng đồng.

D. Không phân biệt dân tộc Kinh với các dân tộc thiểu số.

**------------------ Hết -------------------**

**TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN**

|  |  |
| --- | --- |
| **MÔN: GDCD**  **KHỐI: 10**  **TUẦN: 12/HK2 ( Từ 04/04/2021 đến 09/04/2022)**  ------------------------ |  |

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

**I. Nhiệm vụ tự học, nguồn tài liệu cần tham khảo:**

* Link SGK: https://www.youtube.com/watch?v=uz3SidVpXcM
* SGK: Bài 14

**II. Kiến thức cần ghi nhớ:**

**BÀI 14: CÔNG DÂN VỚI SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC**

**(Tiết 2)**

**2. Trách nhiệm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc:**

**a. Trách nhiệm xây dựng Tổ quốc**

- Chăm chỉ, sáng tạo trong học tập, lao động; có mục đích, động cơ học tập đúng đắn.

- Tích cực rèn luyện đạo đức tác phong và lối sống

- Quan tâm đến đời sống chính trị xã hội của địa phương và của đất nước

- Tích cực tham gia góp phần xây dựng quê hương đất nước

- Phê phán, đấu tranh những hành vi xâm hại lợi ích dân tộc

**b. Trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc**:

- Trung thành với Tổ quốc, với chế độ XHCN. Cảnh giác trước mọi âm mưu chia rẽ, xuyên tạc của các thế lực thù địch.

- Tích cực học tập, rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh, bảo vệ sức khỏe.

- Tham gia đăng ký nghĩa vụ quân sự khi đến tuổi; sẵn sàng lên đường làm nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

- Tích cực tham gia các hoạt động an ninh, quốc phòng ở địa phương. Hoạt động *“Đền ơn đáp nghĩa”*

- Vận động bạn bè, người thân thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

**III. Bài tập tự luyện:**

**Câu 1:** Thanh niên học sinh chúng ta cần phải có trách nhiệm xây dựng Tổ quốc như thế nào?

**Câu 2:** Hãy tìm hiểu về những hoạt động góp phần vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc ở địa phương em?

**------------------ Hết -------------------**

**TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN**

|  |  |
| --- | --- |
| **MÔN: GDCD**  **KHỐI: 10**  **TUẦN: 13/HK2 ( Từ 11/04/2022 đến 16/04/2022 )**  ------------------------ |  |

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

**I. Nhiệm vụ tự học, nguồn tài liệu cần tham khảo:**

* Link video: https://www.youtube.com/watch?v=KoMHI-pWuJQ
* SGK: Bài 15

**II. Kiến thức cần ghi nhớ:**

**Bài 15: CÔNG DÂN VỚI MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẤP THIẾT CỦA NHÂN LOẠI**

**1. Ô nhiễm môi trường và trách nhiệm của công dân trong việc bảo vệ môi trường.**

**a. Ô nhiễm môi trường.** (Học sinh tự học)

**b. Trách nhiệm của công dân trong việc bảo vệ môi trường.**

**-**  Giữ gìn trật tự, vệ sinh lớp học, trường học, nơi ở và nơi công cộng, không vứt rác, xả nước thải bừa bãi.

**-** Bảo vệ và sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên

**-** Tích cực tham gia tổng vệ sinh trường lớp, nơi ở, nơi công cộng; tích cực tham gia trồng cây gây rừng, phủ xanh đất trống, đồi trọc.

**- Phê phán, tố cáo hành vi làm ảnh hưởng đến môi trường.**

**2. Bùng nổ về dân số và trách nhiệm của công dân trong việc hạn chế bùng nổ dân số.**

**a. Sự bùng nổ về dân số** (Học sinh tự học)

**b. Trách nhiệm của công dân trong việc hạn chế sự bùng nổ dân số.**

- Nghiêm chỉnh chấp hành luật Hôn nhân và gia đình, Chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình.

- Tuyên truyền và vận động mọi người thực hiện luật Hôn nhân và gia đình, Chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình.

**3. Những dịch bệnh hiểm nghèo và trách nhiệm của công dân trong việc phòng ngừa, đẩy lùi những dịch bệnh hiểm nghèo.**

**a. Những dịch bệnh hiểm nghèo.** (Học sinh tự học)

**b. Trách nhiệm công dân trong việc tham gia phòng ngừa và đẩy lùi những dịch bệnh hiểm nghèo.**

- Tích cực rèn luyện thân thể, luyện tập thể dục thể thao, ăn uống điều độ, giữ gìn vệ sinh, bảo vệ sức khỏe

- Sống an toàn, lành mạnh, tránh xa các tệ nạn xã hội

- Tích cực tham gia tuyên truyền phòng tránh các dịch bệnh hiểm nghèo; tuyên truyền phòng chống ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác trong cộng đồng

**III. Bài tập tự luyện:**

**Câu 1:** Giữ gìn vệ sinh trường học, lớp học là góp phần thực hiện chủ trương nào dưới đây?

A. Xây dựng trường học vững mạnh.

B. Bảo vệ môi trường.

C. Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

D. Bảo vệ trật tự trường học

**Câu 2:** Để phòng ngừa dịch bệnh hiểm nghèo, mỗi học sinh chúng ta cần làm gì trong các việc làm dưới đây?

**A.** Tránh xa các tệ nạn xã hội.

**B.** Không nên tiếp xúc với nhiều người.

**C.** Tránh đến chỗ đông người.

**D.** Đeo khẩu trang khi đi đường.

**Câu 3:** Vận động gia đình và mọi người xung quanh thực hiện tốt kế hoạch hóa gia đình là góp phần thực hiện vấn đề cấp thiết nào dưới đây?

**A.** Đảm bảo chính sách xã hội.

**B.** Giảm dân số

**C.** Hạn chế bùng nổ dân số.

**D.** Bình đẳng nam nữ.

**------------------ Hết -------------------**

**TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN**

|  |  |
| --- | --- |
| **MÔN: GDCD**  **KHỐI: 10**  **TUẦN: 14/HK2 ( Từ 19/04/2022 đến 23/04/2022 )**  ------------------------ |  |

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

**I. Nhiệm vụ tự học, nguồn tài liệu cần tham khảo:**

SGK: Bài 16

**II. Kiến thức cần ghi nhớ:**

**Bài 16: TỰ HOÀN THIỆN BẢN THÂN**

**1. Thế nào là tự nhận thức về bản thân.**

**- Khái niệm**: Tự nhận thức bản thân là biết nhìn nhận, đánh giá về khả năng, hành vi, việc làm, điểm mạnh, yếcủa bản thân.

**2. Tự hoàn thiện bản thân**

**a.** Thế nào là tự hoàn thiện bản thân

Là vượt lên mọi khó khăn,trở ngại,không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, phát huy ưu điểm khắc phục, sữa chữa những khuyết điểm, học hỏi những điểm hay, điểm tốt của người khác để bản thân một tốt hơn, tiến bộ hơn.

**b. Vì sao phải tự hoàn thiện bản thân?**

- Xã hội ngày càng phát triển => là tất yếu để đáp ứng đòi hỏi xã hội.

- Tự hoàn thiện bản thân là phẩm chất quan trọng của thanh thiếu niên, giúp cho cá nhân, gia đình và cộng đồng ngày càng tiến bộ hơn.

**3. Tự hoàn thiện bản thân như thế nào?**

Mỗi người đều có quyền phải phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện để tự hoàn thiện bản thân theo các giá trị đạo đức xã hội và có quyềnnhận được sự hỗ trợ, giúp đỡ của gia đình, bạn bè, xã hội.... để thực hiện mục tiêu tự hoàn thiện bản thân.

**\* Để tự hoàn thiện bản thân:**

- Nhận thức đúng về những điểm mạnh và yếu của bản thân

- Lập kế hoạch thực hiện theo mốc thời gian cụ thể.

- Xác định được những biện pháp cần làm

- Xác định được những thuận lợi và khó khăn và cách vượt qua khó khăn

- Xác định được những người sẽ giúp đỡ mình

- Có quyết tâm thực hiện và biết tìm sự giúp đỡ của những người tin cậy.

**III. Bài tập tự luyện:**

**Câu 1**: Em hãy tự lập bản kế hoạch phấn đấu, rèn luyện để tự hoàn thiện bản thân?

**Câu 2**: Em hãy kể lại câu chuyện, tấm gương biết phấn đấu, rèn luyện hoàn thiện bản thân?

**------------------ Hết -------------------**

**TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN**

|  |  |
| --- | --- |
| **MÔN: GDCD**  **KHỐI: 10**  **TUẦN: 15/HK2 ( Từ 25/04/2022 đến 29/04/2022 )**  ------------------------ |  |

**I. Nhiệm vụ tự học, nguồn tài liệu cần tham khảo:**

* Link SGK: <https://metaisach.com/sach-giao-khoa-giao-duc-cong-dan-lop-10/>
* SGK

**II. Kiến thức cần ghi nhớ:**

**ÔN TẬP**

**BÀI 12: CÔNG DÂN VỚI TÌNH YÊU, HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

**1. Tình yêu**

**a. Tình yêu là gì?** Tình yêu là sự rung cảm và quyến luyến sâu sắc giữa hai người khác giới, phù hợp nhau về nhiều mặt, có nhu cầu gắn bó và tự nguyện hiến dâng cho nhau cuộc sống của mình.

**b. Thế nào là một tình yêu chân chính?**

- Tình yêu chân chính là tình yêu trong sáng, lành mạnh, phù hợp với quan điểm đạo đức, tiến bộ xã hội.

- Biểu hiện:

+ Chân chất, quyến luyến, cuốn hút, gắn bó.

+ Sự quan tâm sâu sắc đến nhau, không vụ lợi

+ Sự chân thành, tin cậy và tôn trọng từ hai phía

+ Lòng vị tha thông cảm.

**c. Một số điều cần tránh trong tình yêu nam nữ thanh niên.**

- Yêu đương quá sớm, nhầm lẫn tình bạn với tình yêu

- Yêu một lúc nhiều người, hoặc vụ lợi trong tình yêu.

- Có quan hệ tình dịc trước hôn nhân.

**2. Hôn nhân**

**a. Hôn nhân là gì?**

- Hôn nhân là quan hệ giữa vợ và chồng sau khi đã kết hôn.

**b. Chế độ hôn nhân ở nước ta hiện nay**

\* Thứ nhất: Hôn nhân tự nguyện và tiến bộ

- Hôn nhân tự nguyện và tiến bộ là hôn nhân dựa trên tình yêu chân chính.

- Tự nguyện trong hôn nhân thể hiện qua việc cá nhân được tự do kết hôn theo luật định.

- Hôn nhân tiến bộ là hôn nhân bảo đảm về mặt pháp lí.

- Hôn nhân tự nguyện và tiến bộ còn thể hiện ở việc đảm bảo quyền tự do li hôn.

\* Thứ hai: Hôn nhân một vợ, một chồng, vợ chồng bình đẳng

- Hôn nhân dựa trên tình yêu chân chính là hôn nhân một vợ một chồng, tình yêu là không thể chia sẻ được.

- Bình đẳng trong quan hệ vợ chồng là nguyên tắc cơ bản trong gia đình mới. Sự bình đẳng không phải là sự cào bằng, chia đôi…

**3. Gia đình, chức năng của gia đình**

**a. Gia đình là gì?** Gia đình là một cộng đồng chung sống và gắn bó với nhau bởi hai mối quan hệ cơ bản là quan hệ hôn nhân và quan hệ huyết thống.

**b. Chức năng của gia đình:**

- Chức năng duy trì nòi giống

- Chức năng kinh tế

- Chức năng tổ chức đời sống gia đình

- Chức năng nuôi dưỡng, giáo dục con cái

**BÀI 13: CÔNG DÂN VỚI CỘNG ĐỒNG**

**1. Cộng đồng và vai trò của cộng đồng đối với cuộc sống của con người.**

***a. Cộng đồng là gì***

-Cộng đồng là toàn thể những người cùng sống, có những điểm giống nhau gắn bó thành một khối trong sinh hoạt xã hội.

***b. Vai trò của cộng đồng đối với cuộc sống của con người.***

- Chăm lo cuộc sống của cá nhân

- Đảm bảo cho mọi người có điều kiện phát triển

- Giải quyết hợp lý mối quan hệ giữa cái chung và cái riêng, giữa quyền lợi và nghĩa vụ.

- Cá nhân phát triển trong cộng đồng và tạo nên sức mạnh cho cộng đồng.

**2. Trách nhiệm của công dân đối với cộng động**

***a. Nhân nghĩa***

- Nhân nghĩa là lòng thương người và sự đối xử với người theo điều phải, là tình cảm, thái độ, việc làm đúng đắn, phù hợp với đạo lí của dân tộc Việt Nam.

- Biểu hiện nhân nghĩa:

+ Nhân ái thương yêu giúp đỡ nhau

+ Nhường nhịn đùm bọc nhau,

+ Vị tha bao dung độ lượng

- Ý nghĩa nhân nghĩa:

+ Giúp cho cuộc sống con người trở nên tốt đẹp

+ Con người thêm yêu cuộc sống, có thêm sức mạnh vượt qua khó khăn.

+ Là truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta.

- Rèn luyện lòng nhân nghĩa:

+ Kính trọng, biết ơn hiếu thảo với ông bà cha mẹ

+ Quan tâm giúp đỡ mọi người

+ Cảm thông, bao dung, độ lượng vị tha

+ Tích cực tham gia phong trào đền ơn đáp nghĩa.

**b. Hòa nhập:**

- Khái niệm

Sống hòa nhập là sống gần gũi, chan hòa, không xa lánh mọi người; không gây mâu thuẫn, bất hòa với người khác; có ý thức tham gia các hoạt động chung của cộng đồng.

- Ý nghĩa

+ Hòa nhập giúp ta có thêm niềm vui và sức mạnh vượt qua khó khăn trong cuộc sống.

+ Sống không hòa nhập sẽ cảm thấy đơn độc, buồn tẻ, cuộc sống kém ý nghĩa.

- Rèn luyện

+ Tôn trọng, đoàn kết, quan tâm, gần gũi, vui vẻ, cởi mở, chan hòa với thầy cô giao, bạn bè và mọi người xung quanh; không xa lánh, bè phái, gây mâu thuẫn, mất đoàn kết với người khác.

+ Tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội, đồng thời vận động mọi người và bạn bè cùng tham gia.

**c. Hợp tác**

- Khái niệm: Hợp tác là cùng chung sức làm việc, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong một công việc, một lĩnh vực nào đó vì mục đích chung.

- Biểu hiện:

+ Cùng bạn bạc với nhau trong công việc chung, phối hợp nhịp nhàng với nhau, biết về nhiệm vụ của nhau và sẵn sàng hỗ trợ, giúp đỡ nhau khi cần thiết.

+ Hợp tác khác với chia bè cánh, kết thành phe phái để gây mẫu thuẫn, mất đoàn kết.

- Ý nghĩa:

+ Giúp mọi người hỗ trợ, bổ sung cho nhau, tạo nên sức mạnh để vượt qua khó khăn, đem lại chất lượng và hiệu quả cao hơn cho công việc chung.

+ Biết hợp tác là một phẩm chất quan trọng của người lao động mới, là yêu cầu đối với người công dân trong một xã hội hiện đại.

- Nguyên tắc: Tự nguyện, bình đẳng, các bên cùng có lợi và không làm phương hại đến lợi ích của những người khác.

- Hình thức hợp tác:

+ Song phương hoặc đa phương.

+ Hợp tác về từng lĩnh vực hoặc hợp tác toàn diện.

+ Hợp tác giữa cá nhân, nhóm, cộng đồng, giữa các dân tộc hoặc các quốc gia.

- Rèn luyện

+ Biết cùng nhau bàn bạc, xây dựng kế hoạch hoạt động và phân công nhiệm vụ cụ thể cho phù hợp với khả năng của từng người.

+ Nghiêm túc thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ được phân công.

+ Biết phối hợp nhịp nhàng với nhau trong công việc; sẵn sàng chia sẻ ý kiến, kinh nghiệm, sáng kiến; sẵn sàng hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình hoạt động.

+ Biết cùng các thành viên trong nhóm đánh giá, rút kinh nghiệp sau mỗi hoạt động để có thể cùng nhau hợp tác tốt hơn trong các hoạt động tiếp theo.

**BÀI 14: CÔNG DÂN VỚI SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC**

**1. Lòng yêu nước**

**a. Lòng yêu nước là gì?**

Lòng yêu nước là tình yêu quê hương, đất nước và tinh thần sẵn sàng đem hết khả năng của mình phục vụ lợi ích của Tổ quốc.

**b. Truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam**

- Yêu nước là một truyền thống đạo đức cao quý và thiêng liêng nhất của dân tộc Việt Nam.

- Là cội nguồn của các giá trị truyền thống khác của dân tộc.

- Được hình thành và hun đúc từ trong cuộc đấu tranh liên tục, gian khổ và kiên cường chống giặc ngoại xâm và lao động xây dựng đất nước.

**\*Lòng yêu nước được thể hiện:**

- Tình cảm gắn bó với quê hương đất nước.

- Tình thương yêu đối với đồng bào, giống nòi, dân tộc.

- Lòng tự hào dân tộc chính đáng.

- Đoàn kết, kiên cường, bất khuất chống giặc ngoại xâm

- Cần cù và sáng tạo trong lao

**\*Học sinh cần phải :**

- Giữ gìn, phát huy thuyền thống yêu nước của dân tộc

- Thể hiện lòng yêu nước của mình trong học tập, lao động và cuộc sống.

- Biết tôn trọng truyền thống, giá trị đạo đức cao quý của dân tộc.

**2. Trách nhiệm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc:**

**a. Trách nhiệm xây dựng Tổ quốc**

- Chăm chỉ, sáng tạo trong học tập, lao động; có mục đích, động cơ học tập đúng đắn.

- Tích cực rèn luyện đạo đức tác phong và lối sống

- Quan tâm đến đời sống chính trị xã hội của địa phương và của đất nước

- Tích cực tham gia góp phần xây dựng quê hương đất nước

- Phê phán, đấu tranh những hành vi xâm hại lợi ích dân tộc

**b. Trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc**:

- Trung thành với Tổ quốc, với chế độ XHCN. Cảnh giác trước mọi âm mưu chia rẽ, xuyên tạc của các thế lực thù địch.

- Tích cực học tập, rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh, bảo vệ sức khỏe.

- Tham gia đăng ký nghĩa vụ quân sự khi đến tuổi; sẵn sàng lên đường làm nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

- Tích cực tham gia các hoạt động an ninh, quốc phòng ở địa phương. Hoạt động *“Đền ơn đáp nghĩa”*

- Vận động bạn bè, người thân thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

**Bài 15: CÔNG DÂN VỚI MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẤP THIẾT CỦA NHÂN LOẠI**

**1. Ô nhiễm môi trường và trách nhiệm của công dân trong việc bảo vệ môi trường.**

**a. Ô nhiễm môi trường.** (Học sinh tự học)

**b. Trách nhiệm của công dân trong việc bảo vệ môi trường.**

**-**  Giữ gìn trật tự, vệ sinh lớp học, trường học, nơi ở và nơi công cộng, không vứt rác, xả nước thải bừa bãi.

**-** Bảo vệ và sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên

**-** Tích cực tham gia tổng vệ sinh trường lớp, nơi ở, nơi công cộng; tích cực tham gia trồng cây gây rừng, phủ xanh đất trống, đồi trọc.

**- Phê phán, tố cáo hành vi làm ảnh hưởng đến môi trường.**

**2. Bùng nổ về dân số và trách nhiệm của công dân trong việc hạn chế bùng nổ dân số.**

**a. Sự bùng nổ về dân số** (Học sinh tự học)

**b. Trách nhiệm của công dân trong việc hạn chế sự bùng nổ dân số.**

- Nghiêm chỉnh chấp hành luật Hôn nhân và gia đình, Chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình.

- Tuyên truyền và vận động mọi người thực hiện luật Hôn nhân và gia đình, Chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình.

**3. Những dịch bệnh hiểm nghèo và trách nhiệm của công dân trong việc phòng ngừa, đẩy lùi những dịch bệnh hiểm nghèo.**

**a. Những dịch bệnh hiểm nghèo.** (Học sinh tự học)

**b. Trách nhiệm công dân trong việc tham gia phòng ngừa và đẩy lùi những dịch bệnh hiểm nghèo.**

- Tích cực rèn luyện thân thể, luyện tập thể dục thể thao, ăn uống điều độ, giữ gìn vệ sinh, bảo vệ sức khỏe

- Sống an toàn, lành mạnh, tránh xa các tệ nạn xã hội

- Tích cực tham gia tuyên truyền phòng tránh các dịch bệnh hiểm nghèo; tuyên truyền phòng chống ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác trong cộng đồng

**Bài 16: TỰ HOÀN THIỆN BẢN THÂN**

**1. Thế nào là tự nhận thức về bản thân.**

**- Khái niệm**: Tự nhận thức bản thân là biết nhìn nhận, đánh giá về khả năng, hành vi, việc làm, điểm mạnh, yếu …của bản thân.

**2. Tự hoàn thiện bản thân**

**a.** Thế nào là tự hoàn thiện bản thân

Là vượt lên mọi khó khăn,trở ngại,không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, phát huy ưu điểm khắc phục, sữa chữa những khuyết điểm, học hỏi những điểm hay, điểm tốt của người khác để bản thân một tốt hơn, tiến bộ hơn.

**b. Vì sao phải tự hoàn thiện bản thân?**

- Xã hội ngày càng phát triển => là tất yếu để đáp ứng đòi hỏi xã hội.

- Tự hoàn thiện bản thân là phẩm chất quan trọng của thanh thiếu niên, giúp cho cá nhân, gia đình và cộng đồng ngày càng tiến bộ hơn.

**3. Tự hoàn thiện bản thân như thế nào?**

Mỗi người đều có quyền phải phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện để tự hoàn thiện bản thân theo các giá trị đạo đức xã hội và có quyềnnhận được sự hỗ trợ, giúp đỡ của gia đình, bạn bè, xã hội.... để thực hiện mục tiêu tự hoàn thiện bản thân.

**\* Để tự hoàn thiện bản thân:**

- Nhận thức đúng về những điểm mạnh và yếu của bản thân

- Lập kế hoạch thực hiện theo mốc thời gian cụ thể.

- Xác định được những biện pháp cần làm

- Xác định được những thuận lợi và khó khăn và cách vượt qua khó khăn

- Xác định được những người sẽ giúp đỡ mình

- Có quyết tâm thực hiện và biết tìm sự giúp đỡ của những người tin cậy.

**------------------ Hết -------------------**

**TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN**

|  |  |
| --- | --- |
| **MÔN: GDCD**  **KHỐI: 10**  **TUẦN: 16/HK2 ( Từ 03/05/2022 đến 10/05/2022 )**  **I. Nhiệm vụ tự học, nguồn tài liệu cần tham khảo:**   * SGK, video   **II. Kiến thức cần ghi nhớ:**  **THI HK2**  ------------------------ |  |

**TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN**

|  |  |
| --- | --- |
| **MÔN: GDCD**  **KHỐI: 10**  **TUẦN: 17/HK2 ( Từ 11/05/2022 đến 16/05/2022 )**  ------------------------ |  |

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

**I. Nhiệm vụ tự học, nguồn tài liệu cần tham khảo:**

* Link SGK: <https://metaisach.com/sach-giao-khoa-giao-duc-cong-dan-lop-10/>
* SGK

**II. Kiến thức cần ghi nhớ:**

**Trả và sửa bài thi**

**------------------ Hết -------------------**

**TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN**

|  |  |
| --- | --- |
| **MÔN: GDCD**  **KHỐI: 10**  **TUẦN: 18/HK2 ( Từ 16/05/2022 đến 25/05/2022 )**  ------------------------ |  |

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

**I. Nhiệm vụ tự học, nguồn tài liệu cần tham khảo:**

* Link: http://baotanghochiminh-nr.vn/tieu-su-su-nghiep.html

**II. Kiến thức cần ghi nhớ:**

**NGOẠI KHÓA: HÀNH TRÌNH THEO CHÂN BÁC**

**Câu** **1**: Năm 1919 Bác gửi đến hội nghị Versailles vấn đề gì ? Bản yêu sách của nhân dân An nam.

**Câu** **2**: Năm 1929 Bác quay trở lại Trung quốc nhằm mục đích gì ? Thống nhất các nhóm cộng sản tại Việt Nam.

**Câu 3**: Nơi Bác ra đi tìm đường cứu nước ở đâu ? Bến nhà rồng .

**Câu 4**: Tác phẩm bản án chế độ thực dân Pháp ra đời vào năm nào ? tác giả là ai ? Năm 1925. Nguyễn Ái Quốc

**Câu 5**: Tờ báo Người cùng khổ do ai sáng lập ? Số báo đầu tiên ra vào ngày tháng năm nào?

Do Nguyễn Ái Quốc sáng lập, số báo ra ngày 1/4/1922.

**Câu 6**: Trước khi lên tàu ra đi vào năm 1911, Bác có tên gọi là gì ? (Nguyễn Tất Thành).

Bác Hồ đến thái Lan vào năm nào ?với tên gọi là gì ? (Năm 1928 với tên gọi là Chín (thầu chín).

**III. Bài tập tự luyện:**

**Câu 1**: Nội dung bản yêu sách của nhân dân An nam bao gồm mấy điểm?

A. 6 điểm B. 7 điểm C. 8 điểm D. 9 điểm

Đáp án: A

**Câu 2 :** Bác Hồ đến thái Lan vào năm nào? Với tên gọi là gì?

A. Năm 1927, tên là Lin

B. Năm 1927, tên là Lý Thụy.

C. Năm 1928, tên là Chín (thầu Chín)

D. Năm 1929, tên là Tư

Đáp án: C

**Câu 3:** Trước khi lên tàu ra đi vào năm 1911, Bác lấy tên gọi là gì?

A. Nguyễn Sinh Cung

B. Nguyễn Tất Thành.

C. Nguyễn Ái Quốc

D. Hồ Chí Minh

Đáp án : B

**------------------ Hết -------------------**